



CÔNG TY TNHH THIẾT ĐỨC QUYỀN

Địa chỉ: 34-36-38-40 Đường 3122 Phạm Thế Hiển, F 7, Q8, TP.HCM

Điện thoại: (84 28)-54328451-54328452-54328454-66862598-66862599, Zalo: 0912400127

Email: ducquyencards@gmail.com

Website: www.ducquyencards.com

Zalo: 0912400127

BẢNG GIÁ - IN TỜ RƠI BẰNG MÁY IN NHANH KTS

(chỉ áp dụng cho các nhà in thiệp cưới, không in cho khách lẻ)

Cập nhật 28 tháng 12 năm 2026

STT	Tên trong bảng giá	Tên giấy	Giá in 1 mặt đ/tờ (Bậc thang theo số lượng)					Cộng thêm tiền (đ/tờ)(chưa VAT)		
			30 tới 299 tờ	300 tới 499 tờ	500 tới 999 tờ	1,000 tới 1,999 tờ	2,000 tờ trở lên	In thêm mặt 2	Cán Màng 1 Mặt	Cán Màng 2 Mặt
1	Khổ nhỏ bằng danh thiếp 8.8x5.3cm (mở rộng tối đa 9x5.5cm)	Giấy Cauche 100g (C-262)	500 (+VAT = 540đ)	400 (+VAT = 432đ)	300 (+VAT = 324đ)	200 (+VAT = 216đ)	100 (+VAT = 108đ)	80	70	130
2		Giấy Cauche 150g (C-263)	510 (+VAT = 551đ)	410 (+VAT = 443đ)	310 (+VAT = 335đ)	210 (+VAT = 227đ)	110 (+VAT = 119đ)			
3		Giấy Cauche 200g (C-264)	520 (+VAT = 562đ)	420 (+VAT = 454đ)	320 (+VAT = 346đ)	220 (+VAT = 238đ)	120 (+VAT = 130đ)			
4		Giấy Cauche 250g (C-265)	520 (+VAT = 562đ)	420 (+VAT = 454đ)	320 (+VAT = 346đ)	220 (+VAT = 238đ)	120 (+VAT = 130đ)			
5		Giấy Cauche 300g (C-266)	530 (+VAT = 572đ)	430 (+VAT = 464đ)	330 (+VAT = 356đ)	230 (+VAT = 248đ)	130 (+VAT = 140đ)			
6	Phiếu Quà Tặng (Gift Voucher) 10x7cm (mở rộng tối đa 10.2x7.6cm) (phù hợp dạng tờ rời)	Giấy Cauche 100g (C-262)	570 (+VAT = 616đ)	470 (+VAT = 508đ)	370 (+VAT = 400đ)	270 (+VAT = 292đ)	170 (+VAT = 184đ)	140	100	200
7		Giấy Cauche 150g (C-263)	580 (+VAT = 626đ)	480 (+VAT = 518đ)	380 (+VAT = 410đ)	280 (+VAT = 302đ)	180 (+VAT = 194đ)			
8		Giấy Cauche 200g (C-264)	590 (+VAT = 637đ)	490 (+VAT = 529đ)	390 (+VAT = 421đ)	290 (+VAT = 313đ)	190 (+VAT = 205đ)			
9		Giấy Cauche 250g (C-265)	600 (+VAT = 648đ)	500 (+VAT = 540đ)	400 (+VAT = 432đ)	300 (+VAT = 324đ)	200 (+VAT = 216đ)			
10		Giấy Cauche 300g (C-266)	610 (+VAT = 659đ)	510 (+VAT = 551đ)	410 (+VAT = 443đ)	310 (+VAT = 335đ)	210 (+VAT = 227đ)			
11	Phiếu Quà Tặng (Gift Voucher) 20x7cm (mở rộng tối đa 20.4x7.6cm) (phù hợp đóng cuốn có xé răng cưa)	Giấy Cauche 100g (C-262)	690 (+VAT = 745đ)	590 (+VAT = 637đ)	490 (+VAT = 529đ)	390 (+VAT = 421đ)	290 (+VAT = 313đ)	230	210	390
12		Giấy Cauche 150g (C-263)	710 (+VAT = 767đ)	610 (+VAT = 659đ)	510 (+VAT = 551đ)	410 (+VAT = 443đ)	310 (+VAT = 335đ)			
13		Giấy Cauche 200g (C-264)	740 (+VAT = 799đ)	640 (+VAT = 691đ)	540 (+VAT = 583đ)	440 (+VAT = 475đ)	340 (+VAT = 367đ)			
14		Giấy Cauche 250g (C-265)	760 (+VAT = 821đ)	660 (+VAT = 713đ)	560 (+VAT = 605đ)	460 (+VAT = 497đ)	360 (+VAT = 389đ)			
15		Giấy Cauche 300g (C-266)	780 (+VAT = 842đ)	680 (+VAT = 734đ)	580 (+VAT = 626đ)	480 (+VAT = 518đ)	380 (+VAT = 410đ)			
16	Phiếu Quà Tặng (Gift Voucher) 24x9cm (mở rộng tối đa 25x9.2cm) (phù hợp đóng cuốn có xé răng cưa)	Giấy Cauche 100g (C-262)	790 (+VAT = 853đ)	690 (+VAT = 745đ)	590 (+VAT = 637đ)	490 (+VAT = 529đ)	390 (+VAT = 421đ)	280	300	580
17		Giấy Cauche 150g (C-263)	830 (+VAT = 896đ)	730 (+VAT = 788đ)	630 (+VAT = 680đ)	530 (+VAT = 572đ)	430 (+VAT = 464đ)			
18		Giấy Cauche 200g (C-264)	880 (+VAT = 950đ)	780 (+VAT = 842đ)	680 (+VAT = 734đ)	580 (+VAT = 626đ)	480 (+VAT = 518đ)			
19		Giấy Cauche 250g (C-265)	920 (+VAT = 994đ)	820 (+VAT = 886đ)	720 (+VAT = 778đ)	620 (+VAT = 670đ)	520 (+VAT = 562đ)			
20		Giấy Cauche 300g (C-266)	970 (+VAT = 1,048đ)	870 (+VAT = 940đ)	770 (+VAT = 832đ)	670 (+VAT = 724đ)	570 (+VAT = 616đ)			

STT	Tên trong bảng giá	Tên giấy	Giá in 1 mặt đ/tờ (Bậc thang theo số lượng)					Cộng thêm tiền (đ/tờ)(chưa VAT)		
			30 tới 299 tờ	300 tới 499 tờ	500 tới 999 tờ	1,000 tới 1,999 tờ	2,000 tờ trở lên	In thêm mặt 2	Cán Màng 1 Mặt	Cán Màng 2 Mặt
21	Phiếu Quà Tặng (Gift Voucher) 25x10cm (mở rộng tối đa 25x10.4cm) (phù hợp đóng cuốn có xé răng cưa)	Giấy Cauche 100g (C-262)	940 (+VAT = 1,015đ)	840 (+VAT = 907đ)	740 (+VAT = 799đ)	640 (+VAT = 691đ)	540 (+VAT = 583đ)	420	340	650
22		Giấy Cauche 150g (C-263)	990 (+VAT = 1,069đ)	890 (+VAT = 961đ)	790 (+VAT = 853đ)	690 (+VAT = 745đ)	590 (+VAT = 637đ)			
23		Giấy Cauche 200g (C-264)	1,040 (+VAT = 1,123đ)	940 (+VAT = 1,015đ)	840 (+VAT = 907đ)	740 (+VAT = 799đ)	640 (+VAT = 691đ)			
24		Giấy Cauche 250g (C-265)	1,080 (+VAT = 1,166đ)	980 (+VAT = 1,058đ)	880 (+VAT = 950đ)	780 (+VAT = 842đ)	680 (+VAT = 734đ)			
25		Giấy Cauche 300g (C-266)	1,130 (+VAT = 1,220đ)	1,030 (+VAT = 1,112đ)	930 (+VAT = 1,004đ)	830 (+VAT = 896đ)	730 (+VAT = 788đ)			
26	Tờ rơi 17x22.4cm (ruột lịch bàn lớn đứng) (mở rộng tối đa 17.4x25cm)	Giấy Cauche 100g (C-262)	1,070 (+VAT = 1,156đ)	970 (+VAT = 1,048đ)	870 (+VAT = 940đ)	770 (+VAT = 832đ)	670 (+VAT = 724đ)	470	560	1,080
27		Giấy Cauche 150g (C-263)	1,140 (+VAT = 1,231đ)	1,040 (+VAT = 1,123đ)	940 (+VAT = 1,015đ)	840 (+VAT = 907đ)	740 (+VAT = 799đ)			
28		Giấy Cauche 200g (C-264)	1,220 (+VAT = 1,318đ)	1,120 (+VAT = 1,210đ)	1,020 (+VAT = 1,102đ)	920 (+VAT = 994đ)	820 (+VAT = 886đ)			
29		Giấy Cauche 250g (C-265)	1,280 (+VAT = 1,382đ)	1,180 (+VAT = 1,274đ)	1,080 (+VAT = 1,166đ)	980 (+VAT = 1,058đ)	880 (+VAT = 950đ)			
30		Giấy Cauche 300g (C-266)	1,360 (+VAT = 1,469đ)	1,260 (+VAT = 1,361đ)	1,160 (+VAT = 1,253đ)	1,060 (+VAT = 1,145đ)	960 (+VAT = 1,037đ)			
26	Tờ rơi 24x15.8cm (ruột lịch bàn lớn ngang) (mở rộng tối đa 26x15.8cm)	Giấy Cauche 100g (C-262)	1,140 (+VAT = 1,231đ)	1,040 (+VAT = 1,123đ)	940 (+VAT = 1,015đ)	840 (+VAT = 907đ)	740 (+VAT = 799đ)	580	540	1,030
27		Giấy Cauche 150g (C-263)	1,190 (+VAT = 1,285đ)	1,090 (+VAT = 1,177đ)	990 (+VAT = 1,069đ)	890 (+VAT = 961đ)	790 (+VAT = 853đ)			
28		Giấy Cauche 200g (C-264)	1,260 (+VAT = 1,361đ)	1,160 (+VAT = 1,253đ)	1,060 (+VAT = 1,145đ)	960 (+VAT = 1,037đ)	860 (+VAT = 929đ)			
29		Giấy Cauche 250g (C-265)	1,310 (+VAT = 1,415đ)	1,210 (+VAT = 1,307đ)	1,110 (+VAT = 1,199đ)	1,010 (+VAT = 1,091đ)	910 (+VAT = 983đ)			
30		Giấy Cauche 300g (C-266)	1,380 (+VAT = 1,490đ)	1,280 (+VAT = 1,382đ)	1,180 (+VAT = 1,274đ)	1,080 (+VAT = 1,166đ)	980 (+VAT = 1,058đ)			
26	Tờ rơi A6 tiết kiệm - 15.4x9.2cm	Giấy Cauche 100g (C-262)	610 (+VAT = 659đ)	510 (+VAT = 551đ)	410 (+VAT = 443đ)	310 (+VAT = 335đ)	210 (+VAT = 227đ)	160	190	370
27		Giấy Cauche 150g (C-263)	630 (+VAT = 680đ)	530 (+VAT = 572đ)	430 (+VAT = 464đ)	330 (+VAT = 356đ)	230 (+VAT = 248đ)			
28		Giấy Cauche 200g (C-264)	650 (+VAT = 702đ)	550 (+VAT = 594đ)	450 (+VAT = 486đ)	350 (+VAT = 378đ)	250 (+VAT = 270đ)			
29		Giấy Cauche 250g (C-265)	670 (+VAT = 724đ)	570 (+VAT = 616đ)	470 (+VAT = 508đ)	370 (+VAT = 400đ)	270 (+VAT = 292đ)			
30		Giấy Cauche 300g (C-266)	700 (+VAT = 756đ)	600 (+VAT = 648đ)	500 (+VAT = 540đ)	400 (+VAT = 432đ)	300 (+VAT = 324đ)			

STT	Tên trong bảng giá	Tên giấy	Giá in 1 mặt đ/tờ (Bậc thang theo số lượng)					Cộng thêm tiền (đ/tờ)(chưa VAT)		
			30 tới 299 tờ	300 tới 499 tờ	500 tới 999 tờ	1,000 tới 1,999 tờ	2,000 tờ trở lên	In thêm mặt 2	Cán Màng 1 Mặt	Cán Màng 2 Mặt
31	Tờ rơi A6 đủ khổ - 15.4x10.5cm	Giấy Cauche 100g (C-262)	690 (+VAT = 745đ)	590 (+VAT = 637đ)	490 (+VAT = 529đ)	390 (+VAT = 421đ)	290 (+VAT = 313đ)	230	210	410
32		Giấy Cauche 150g (C-263)	710 (+VAT = 767đ)	610 (+VAT = 659đ)	510 (+VAT = 551đ)	410 (+VAT = 443đ)	310 (+VAT = 335đ)			
33		Giấy Cauche 200g (C-264)	740 (+VAT = 799đ)	640 (+VAT = 691đ)	540 (+VAT = 583đ)	440 (+VAT = 475đ)	340 (+VAT = 367đ)			
34		Giấy Cauche 250g (C-265)	760 (+VAT = 821đ)	660 (+VAT = 713đ)	560 (+VAT = 605đ)	460 (+VAT = 497đ)	360 (+VAT = 389đ)			
35		Giấy Cauche 300g (C-266)	780 (+VAT = 842đ)	680 (+VAT = 734đ)	580 (+VAT = 626đ)	480 (+VAT = 518đ)	380 (+VAT = 410đ)			
26	Tờ rơi A5 tiết kiệm - 15.4x19.2cm	Giấy Cauche 100g (C-262)	790 (+VAT = 853đ)	690 (+VAT = 745đ)	590 (+VAT = 637đ)	490 (+VAT = 529đ)	390 (+VAT = 421đ)	280	390	740
27		Giấy Cauche 150g (C-263)	830 (+VAT = 896đ)	730 (+VAT = 788đ)	630 (+VAT = 680đ)	530 (+VAT = 572đ)	430 (+VAT = 464đ)			
28		Giấy Cauche 200g (C-264)	880 (+VAT = 950đ)	780 (+VAT = 842đ)	680 (+VAT = 734đ)	580 (+VAT = 626đ)	480 (+VAT = 518đ)			
29		Giấy Cauche 250g (C-265)	920 (+VAT = 994đ)	820 (+VAT = 886đ)	720 (+VAT = 778đ)	620 (+VAT = 670đ)	520 (+VAT = 562đ)			
30		Giấy Cauche 300g (C-266)	970 (+VAT = 1,048đ)	870 (+VAT = 940đ)	770 (+VAT = 832đ)	670 (+VAT = 724đ)	570 (+VAT = 616đ)			
31	Tờ rơi A5 đủ khổ - 15.4x21cm (giấy C mở rộng tối đa 15.4x22cm)	Giấy Cauche 100g (C-262)	940 (+VAT = 1,015đ)	840 (+VAT = 907đ)	740 (+VAT = 799đ)	640 (+VAT = 691đ)	540 (+VAT = 583đ)	420	440	850
32		Giấy Cauche 150g (C-263)	990 (+VAT = 1,069đ)	890 (+VAT = 961đ)	790 (+VAT = 853đ)	690 (+VAT = 745đ)	590 (+VAT = 637đ)			
33		Giấy Cauche 200g (C-264)	1,040 (+VAT = 1,123đ)	940 (+VAT = 1,015đ)	840 (+VAT = 907đ)	740 (+VAT = 799đ)	640 (+VAT = 691đ)			
34		Giấy Cauche 250g (C-265)	1,080 (+VAT = 1,166đ)	980 (+VAT = 1,058đ)	880 (+VAT = 950đ)	780 (+VAT = 842đ)	680 (+VAT = 734đ)			
35		Giấy Cauche 300g (C-266)	1,130 (+VAT = 1,220đ)	1,030 (+VAT = 1,112đ)	930 (+VAT = 1,004đ)	830 (+VAT = 896đ)	730 (+VAT = 788đ)			
36	Tờ rơi A4 tiết kiệm - 19.2x29.7cm (giấy C mở rộng tối đa 19.2x31cm)	Giấy Cauche 100g (C-262)	1,160 (+VAT = 1,253đ)	1,060 (+VAT = 1,145đ)	960 (+VAT = 1,037đ)	860 (+VAT = 929đ)	760 (+VAT = 821đ)	530	780	1,490
37		Giấy Cauche 150g (C-263)	1,240 (+VAT = 1,339đ)	1,140 (+VAT = 1,231đ)	1,040 (+VAT = 1,123đ)	940 (+VAT = 1,015đ)	840 (+VAT = 907đ)			
38		Giấy Cauche 200g (C-264)	1,340 (+VAT = 1,447đ)	1,240 (+VAT = 1,339đ)	1,140 (+VAT = 1,231đ)	1,040 (+VAT = 1,123đ)	940 (+VAT = 1,015đ)			
39		Giấy Cauche 250g (C-265)	1,410 (+VAT = 1,523đ)	1,310 (+VAT = 1,415đ)	1,210 (+VAT = 1,307đ)	1,110 (+VAT = 1,199đ)	1,010 (+VAT = 1,091đ)			
40		Giấy Cauche 300g (C-266)	1,510 (+VAT = 1,631đ)	1,410 (+VAT = 1,523đ)	1,310 (+VAT = 1,415đ)	1,210 (+VAT = 1,307đ)	1,110 (+VAT = 1,199đ)			

STT	Tên trong bảng giá	Tên giấy	Giá in 1 mặt đ/tờ (Bậc thang theo số lượng)					Cộng thêm tiền (đ/tờ)(chưa VAT)		
			30 tới 299 tờ	300 tới 499 tờ	500 tới 999 tờ	1,000 tới 1,999 tờ	2,000 tờ trở lên	In thêm mặt 2	Cán Màng 1 Mặt	Cán Màng 2 Mặt
41	Tờ rơi A4 đủ khổ - 21x29.7cm (giấy C mở rộng tối đa 22x31cm)	Giấy Cauche 100g (C-262)	1,440 (+VAT = 1,555đ)	1,340 (+VAT = 1,447đ)	1,240 (+VAT = 1,339đ)	1,140 (+VAT = 1,231đ)	1,040 (+VAT = 1,123đ)	800	890	1,710
42		Giấy Cauche 150g (C-263)	1,530 (+VAT = 1,652đ)	1,430 (+VAT = 1,544đ)	1,330 (+VAT = 1,436đ)	1,230 (+VAT = 1,328đ)	1,130 (+VAT = 1,220đ)			
43		Giấy Cauche 200g (C-264)	1,640 (+VAT = 1,771đ)	1,540 (+VAT = 1,663đ)	1,440 (+VAT = 1,555đ)	1,340 (+VAT = 1,447đ)	1,240 (+VAT = 1,339đ)			
44		Giấy Cauche 250g (C-265)	1,710 (+VAT = 1,847đ)	1,610 (+VAT = 1,739đ)	1,510 (+VAT = 1,631đ)	1,410 (+VAT = 1,523đ)	1,310 (+VAT = 1,415đ)			
45		Giấy Cauche 300g (C-266)	1,820 (+VAT = 1,966đ)	1,720 (+VAT = 1,858đ)	1,620 (+VAT = 1,750đ)	1,520 (+VAT = 1,642đ)	1,420 (+VAT = 1,534đ)			
46	Tờ rơi A3 tiết kiệm - 29.7x38.4cm (giấy C mở rộng tối đa 31x38.4cm)	Giấy Cauche 100g (C-262)	1,910 (+VAT = 2,063đ)	1,810 (+VAT = 1,955đ)	1,710 (+VAT = 1,847đ)	1,610 (+VAT = 1,739đ)	1,510 (+VAT = 1,631đ)	1,050	1,550	2,980
47		Giấy Cauche 150g (C-263)	2,080 (+VAT = 2,246đ)	1,980 (+VAT = 2,138đ)	1,880 (+VAT = 2,030đ)	1,780 (+VAT = 1,922đ)	1,680 (+VAT = 1,814đ)			
48		Giấy Cauche 200g (C-264)	2,280 (+VAT = 2,462đ)	2,180 (+VAT = 2,354đ)	2,080 (+VAT = 2,246đ)	1,980 (+VAT = 2,138đ)	1,880 (+VAT = 2,030đ)			
49		Giấy Cauche 250g (C-265)	2,430 (+VAT = 2,624đ)	2,330 (+VAT = 2,516đ)	2,230 (+VAT = 2,408đ)	2,130 (+VAT = 2,300đ)	2,030 (+VAT = 2,192đ)			
50		Giấy Cauche 300g (C-266)	2,620 (+VAT = 2,830đ)	2,520 (+VAT = 2,722đ)	2,420 (+VAT = 2,614đ)	2,320 (+VAT = 2,506đ)	2,220 (+VAT = 2,398đ)			
51	Tờ rơi A3 đủ khổ - 29.7x42cm (giấy C mở rộng tối đa 31x44.6cm)	Giấy Cauche 100g (C-262)	2,490 (+VAT = 2,689đ)	2,390 (+VAT = 2,581đ)	2,290 (+VAT = 2,473đ)	2,190 (+VAT = 2,365đ)	2,090 (+VAT = 2,257đ)	1,600	1,800	3,460
52		Giấy Cauche 150g (C-263)	2,670 (+VAT = 2,884đ)	2,570 (+VAT = 2,776đ)	2,470 (+VAT = 2,668đ)	2,370 (+VAT = 2,560đ)	2,270 (+VAT = 2,452đ)			
53		Giấy Cauche 200g (C-264)	2,870 (+VAT = 3,100đ)	2,770 (+VAT = 2,992đ)	2,670 (+VAT = 2,884đ)	2,570 (+VAT = 2,776đ)	2,470 (+VAT = 2,668đ)			
54		Giấy Cauche 250g (C-265)	3,030 (+VAT = 3,272đ)	2,930 (+VAT = 3,164đ)	2,830 (+VAT = 3,056đ)	2,730 (+VAT = 2,948đ)	2,630 (+VAT = 2,840đ)			
55		Giấy Cauche 300g (C-266)	3,230 (+VAT = 3,488đ)	3,130 (+VAT = 3,380đ)	3,030 (+VAT = 3,272đ)	2,930 (+VAT = 3,164đ)	2,830 (+VAT = 3,056đ)			
56	Tờ Rơi dài 32x53.4cm	Giấy FO TRẮNG 120gsm (T-254)	3,100 (+VAT = 3,348đ)	3,000 (+VAT = 3,240đ)	2,900 (+VAT = 3,132đ)	2,800 (+VAT = 3,024đ)	2,700 (+VAT = 2,916đ)	1,900	2,220	4,270
57		Giấy FO TRẮNG 150gsm (T-248)	3,250 (+VAT = 3,510đ)	3,150 (+VAT = 3,402đ)	3,050 (+VAT = 3,294đ)	2,950 (+VAT = 3,186đ)	2,850 (+VAT = 3,078đ)			
58		Giấy FO TRẮNG 210gsm (T-247)	3,780 (+VAT = 4,082đ)	3,680 (+VAT = 3,974đ)	3,580 (+VAT = 3,866đ)	3,480 (+VAT = 3,758đ)	3,380 (+VAT = 3,650đ)			
59		Giấy FO TRẮNG 250gsm (T-294)	4,100 (+VAT = 4,428đ)	4,000 (+VAT = 4,320đ)	3,900 (+VAT = 4,212đ)	3,800 (+VAT = 4,104đ)	3,700 (+VAT = 3,996đ)			
60		Giấy Ivory 300g (I-444)	4,600 (+VAT = 4,968đ)	4,500 (+VAT = 4,860đ)	4,400 (+VAT = 4,752đ)	4,300 (+VAT = 4,644đ)	4,200 (+VAT = 4,536đ)			

STT	Tên trong bảng giá	Tên giấy	Giá in 1 mặt đ/tờ (Bậc thang theo số lượng)					Cộng thêm tiền (đ/tờ)(chưa VAT)		
			30 tới 299 tờ	300 tới 499 tờ	500 tới 999 tờ	1,000 tới 1,999 tờ	2,000 tờ trở lên	In thêm mặt 2	Cán Màng 1 Mặt	Cán Màng 2 Mặt
61	Tờ Rơi dài 32x63.8cm	Giấy Cauche 100g (C-262)	3,550 (+VAT = 3,834đ)	3,450 (+VAT = 3,726đ)	3,350 (+VAT = 3,618đ)	3,250 (+VAT = 3,510đ)	3,150 (+VAT = 3,402đ)	2,200	2,650	5,100
62		Giấy Cauche 150g (C-263)	3,900 (+VAT = 4,212đ)	3,800 (+VAT = 4,104đ)	3,700 (+VAT = 3,996đ)	3,600 (+VAT = 3,888đ)	3,500 (+VAT = 3,780đ)			
63		Giấy Cauche 200g (C-264)	4,300 (+VAT = 4,644đ)	4,200 (+VAT = 4,536đ)	4,100 (+VAT = 4,428đ)	4,000 (+VAT = 4,320đ)	3,900 (+VAT = 4,212đ)			
64		Giấy Cauche 250g (C-265)	4,600 (+VAT = 4,968đ)	4,500 (+VAT = 4,860đ)	4,400 (+VAT = 4,752đ)	4,300 (+VAT = 4,644đ)	4,200 (+VAT = 4,536đ)			
65		Giấy Cauche 300g (C-266)	5,000 (+VAT = 5,400đ)	4,900 (+VAT = 5,292đ)	4,800 (+VAT = 5,184đ)	4,700 (+VAT = 5,076đ)	4,600 (+VAT = 4,968đ)			
66	Tờ Rơi dài 31x78cm	Giấy FO TRẮNG 120gsm (T-254)	4,270 (+VAT = 4,612đ)	4,170 (+VAT = 4,504đ)	4,070 (+VAT = 4,396đ)	3,970 (+VAT = 4,288đ)	3,870 (+VAT = 4,180đ)	2,800	3,140	6,050
67		Giấy FO TRẮNG 150gsm (T-248)	4,470 (+VAT = 4,828đ)	4,370 (+VAT = 4,720đ)	4,270 (+VAT = 4,612đ)	4,170 (+VAT = 4,504đ)	4,070 (+VAT = 4,396đ)			
68		Giấy FO TRẮNG 210gsm (T-247)	5,170 (+VAT = 5,584đ)	5,070 (+VAT = 5,476đ)	4,970 (+VAT = 5,368đ)	4,870 (+VAT = 5,260đ)	4,770 (+VAT = 5,152đ)			
69		Giấy FO TRẮNG 250gsm (T-294)	5,600 (+VAT = 6,048đ)	5,500 (+VAT = 5,940đ)	5,400 (+VAT = 5,832đ)	5,300 (+VAT = 5,724đ)	5,200 (+VAT = 5,616đ)			
70		Giấy Ivory 300g (I-444)	6,270 (+VAT = 6,772đ)	6,170 (+VAT = 6,664đ)	6,070 (+VAT = 6,556đ)	5,970 (+VAT = 6,448đ)	5,870 (+VAT = 6,340đ)			
71	Tờ Rơi dài 31x84.8cm	Giấy Cauche 100g (C-262)	4,450 (+VAT = 4,806đ)	4,350 (+VAT = 4,698đ)	4,250 (+VAT = 4,590đ)	4,150 (+VAT = 4,482đ)	4,050 (+VAT = 4,374đ)	3,100	3,420	6,570
72		Giấy Cauche 150g (C-263)	4,800 (+VAT = 5,184đ)	4,700 (+VAT = 5,076đ)	4,600 (+VAT = 4,968đ)	4,500 (+VAT = 4,860đ)	4,400 (+VAT = 4,752đ)			
73		Giấy Cauche 200g (C-264)	5,200 (+VAT = 5,616đ)	5,100 (+VAT = 5,508đ)	5,000 (+VAT = 5,400đ)	4,900 (+VAT = 5,292đ)	4,800 (+VAT = 5,184đ)			
74		Giấy Cauche 250g (C-265)	5,500 (+VAT = 5,940đ)	5,400 (+VAT = 5,832đ)	5,300 (+VAT = 5,724đ)	5,200 (+VAT = 5,616đ)	5,100 (+VAT = 5,508đ)			
75		Giấy Cauche 300g (C-266)	5,900 (+VAT = 6,372đ)	5,800 (+VAT = 6,264đ)	5,700 (+VAT = 6,156đ)	5,600 (+VAT = 6,048đ)	5,500 (+VAT = 5,940đ)			
76	Tờ Rơi dài 32x108cm (khổ này chỉ dùng cho giấy Fo hoặc giấy khác có khổ 79x109cm)	Giấy FO TRẮNG 120gsm (T-254)	5,700 (+VAT = 6,156đ)	5,600 (+VAT = 6,048đ)	5,500 (+VAT = 5,940đ)	5,400 (+VAT = 5,832đ)	5,300 (+VAT = 5,724đ)	3,700	4,490	8,640
77		Giấy FO TRẮNG 150gsm (T-248)	6,000 (+VAT = 6,480đ)	5,900 (+VAT = 6,372đ)	5,800 (+VAT = 6,264đ)	5,700 (+VAT = 6,156đ)	5,600 (+VAT = 6,048đ)			
78		Giấy FO TRẮNG 210gsm (T-247)	7,050 (+VAT = 7,614đ)	6,950 (+VAT = 7,506đ)	6,850 (+VAT = 7,398đ)	6,750 (+VAT = 7,290đ)	6,650 (+VAT = 7,182đ)			
79		Giấy FO TRẮNG 250gsm (T-294)	7,700 (+VAT = 8,316đ)	7,600 (+VAT = 8,208đ)	7,500 (+VAT = 8,100đ)	7,400 (+VAT = 7,992đ)	7,300 (+VAT = 7,884đ)			
80		Giấy Ivory 300g (I-444)	8,700 (+VAT = 9,396đ)	8,600 (+VAT = 9,288đ)	8,500 (+VAT = 9,180đ)	8,400 (+VAT = 9,072đ)	8,300 (+VAT = 8,964đ)			

*** Giá và phí áp dụng:**

=> Lập phiếu tính tiền sẽ tính đơn giá hoặc phí chưa VAT, **Luôn cộng thêm VAT** phía dưới phiếu tính tiền.

=> Các loại phí như phí làm khuôn, phí lên khuôn, phụ phí giao hàng đã thông báo ...cũng sẽ hiểu là **giá trước VAT** nên sẽ được **cộng thêm VAT** khi lập phiếu giao hàng. Khi xuất hóa đơn khách hàng có thể yêu cầu chia các khoản phí này vào giá thành sản phẩm.

=> Các yếu tố cộng thêm: + tiền cán vân, + tiền ép kim, cán màng ...sẽ + vào giá trước VAT.

=> Các yếu tố cộng giảm: giảm giá do đơn hàng giá trị cao, giảm do số lượng mua nhiều ...sẽ giảm vào giá trước VAT

=> Khách hàng có thể lựa chọn nhận hóa đơn qua email hoặc zalo.

Thời gian SX: từ 2 tới 4 ngày làm việc. Nếu quá gấp chúng tôi có thể hỗ trợ nhanh hơn.

Lưu ý: Nếu số lượng dưới 30 tờ tính bằng tiền 30 tờ hoặc thu thêm phí số lượng ít 50,000đ (áp dụng trường hợp nào có lợi cho Khách)
Trường hợp khổ yêu cầu của khách hàng không khớp với các khổ đã liệt kê ở trên, giá sẽ áp dụng như khổ nào có kích thước lớn hơn ít nhất.

Ưu đãi giá với đơn hàng tờ rơi có giá trị cao:

* Nếu đơn hàng có giá trị từ 500,000đ tới 999,000đ thì được giảm giá 5%

* Nếu đơn hàng có giá trị từ 1,000,000đ tới 1,999,000đ thì được giảm giá 10%

* Nếu đơn hàng có giá trị từ 2,000,000đ tới 4,999,000đ thì được giảm giá 15%

* Nếu đơn hàng có giá trị từ 5,000,000đ tới 9,999,000đ thì được giảm giá 20%

* Nếu đơn hàng có giá trị từ 10,000,000đ tới 19,999,000đ thì được giảm giá 25%

* Nếu đơn hàng có giá trị từ 20,000,000đ trở lên thì được giảm giá 30%

Lưu ý: Phần giảm giá này được áp dụng cho tổng đơn hàng.

• In Nhiều nội dung : như ruột menu, ruột sách, ruột catalogue :

=> Trường hợp nhiều nội dung in khác nhau nên giá tính theo đơn giá của số lượng gộp nhưng thêm phí nhiều nội dung 1,000đ/ 1 nội dung tăng thêm. Trường hợp tổng các nội dung có số lượng vẫn ít hơn 30 tờ thì tính đủ 30 tờ hoặc áp thêm mức phí số lượng ít 50,000đ (áp dụng trường hợp nào có lợi cho Khách).

. Dịch vụ dữ liệu biến đổi (Tờ rơi có số, tên, hình, Barcode, QR code khác nhau...)

- Tờ rơi có số khác nhau (**số biến đổi**) : Số lượng tờ rơi được tính gộp, giá mỗi tờ rơi + 600đ/ tờ (tối thiểu 100,000đ)

- Tờ rơi có QR code khác nhau (**QR code biến đổi**) : Số lượng tờ rơi được tính gộp, giá mỗi tờ rơi + 1,000đ/ tờ (tối thiểu 100,000đ)

- Tờ rơi có Barcode khác nhau (**Barcode biến đổi**) : Số lượng tờ rơi được tính gộp, giá mỗi tờ rơi + 1,000đ/ tờ (tối thiểu 100,000đ)

- Tờ rơi có hình khác nhau (**Hình biến đổi**) : Số lượng tờ rơi được tính gộp, giá mỗi tờ rơi + 1,000đ/ tờ (tối thiểu 100,000đ)

- Tờ rơi có tên khác nhau (**Tên biến đổi**) : Số lượng tờ rơi được tính gộp, giá mỗi tờ rơi + 600đ/ tờ (tối thiểu 100,000đ)

*** Ghi chú:**

- Nếu tờ rơi có Barcode thì đã được bao gồm dãy số dưới barcode. Còn QR code thì chỉ gồm QR code không kèm số.

- Khi đặt hàng, khách chỉ cần thiết kế 1 mẫu và cung cấp thông tin nhảy số, QR, Barcode, danh sách tên, hình ảnh..., việc còn lại bên ĐQ sẽ tự xử lý.

- Trường hợp trên 1 tờ rơi có nhiều dịch vụ biến đổi thì phần giá sẽ được cộng tổng và xét giá trị tối thiểu cho từng dịch vụ (ví dụ biến đổi hình + tên sẽ có giá cộng $1,000 + 600 = 1,600đ$ / tờ và giá trị tối thiểu cho hình là 100,000đ và tên là 100,000đ)

- Trường hợp trên 1 tờ rơi sử dụng 1 kỹ thuật dữ liệu biến đổi nào đó nhưng có nhiều hơn 1 vị trí cần biến đổi dữ liệu, Giá sẽ tính thêm cho vị trí từ thứ 2 trở đi là 200đ/ tờ và giá trị tối thiểu tăng 50,000đ. (ví dụ trên 1 tờ rơi có 2 vị trí biến đổi số, giá cho phần biến đổi số là $600 + 200 = 800đ$ / tờ và xét giá trị tối thiểu là 150,000đ)

*** Với sản phẩm có bết:** Công thức giá trên chỉ áp dụng cho tờ rơi, sản phẩm in không bết. Nếu là tờ có bết giá không đổi nhưng giá trị tối thiểu tăng 50,000đ.

File thiết kế-tràn màu :

=> Khi thiết kế, Quý khách cần thiết kế lấn ra ngoài so với kích thước thành phẩm mỗi cạnh 2mm (tuy nhiên cần ghi chú cho chúng tôi biết quý khách đã thiết kế tràn lề rồi để chúng tôi không phải xử lý lại việc này nữa).

=> File thích hợp nhất: PDF đúng khổ đã tràn lề, nếu sản phẩm có nhiều trang in thì file PDF cũng dạng nhiều trang.

=> Trường hợp gửi file AI, Corel...quý khách cần lưu ý phải convert font chữ (trong AI là Create Outline) để không bị lỗi Font. Nếu file AI cũng lưu ý thêm cần Embed Images để không bị lỗi thiếu links

• In mẫu màu(nếu yêu cầu) : Nếu khách hàng cần in 1 tờ để kiểm tra mẫu màu => phí 50.000đ (nếu khi đặt in, khách hàng yêu cầu căn màu theo mẫu đã in hoặc mẫu khách đưa thì chúng tôi thu phí căn màu 50,000đ).

PHƯƠNG PHÁP TÍNH GIÁ - TỜ GẤP - CATALOGUE

STT	Tên dịch vụ	Cách tính giá
1	Tờ gấp (gấp đôi, gấp 3...)	* B1: Dựa vào độ dày giấy, số lượng cần, và khổ trải, kỹ thuật in-cán màng... Để tính giá tương tự tờ rơi ở bảng giá tờ rơi. * B2: Cộng tiền cán đường gấp: => Mẫu có 1 đường cán: giá 50đ/tờ cộng phí 50,000đ/ lô. => Mẫu có nhiều đường cán hơn thì lấy giá và phí trên nhân với số đường cán.
2	Catalogue (đóng ghim giữa, đóng lò xo...)	* Tổng Tiền Bìa: Dựa vào độ dày giấy, số lượng cuốn để xác định sl tờ, khổ TP, kỹ thuật in-cán màng... ở trên bảng giá tờ rơi để xác định tổng tiền cho phần bìa * Tổng tiền ruột: Tương tự phần bìa, xác định tiền cho tổng tiền ruột của * Lưu ý khi tính giá ruột và bìa: cột giá ở bảng trên sẽ áp dụng theo số lượng tổng sl bìa hoặc tổng sl ruột, tuy nhiên nếu tổng SL ít hơn 30 cuốn có phí SL ít. Ngoài ra có thêm phí nhiều 10,000đ/ tờ cho mỗi tờ tăng thêm) (chú ý nếu bìa giống ruột thì lúc tính được ghép vào tính 1 lần, nếu khác thì tách tính riêng) * Tổng Phí đóng cuốn: = SL cuốn x tiền đóng 1 cuốn (tối thiểu 100,000đ/đơn hàng, đã bao gồm tiền cán lần gấp + tề cạnh hoặc đục lỗ...) => tiền đóng 1 cuốn Ghim Giữa = (số tờ của 1 cuốn x 300đ)+5,000đ => tiền đóng 1 cuốn Lò xo = (số tờ của 1 cuốn x 300đ)+7,000đ => tiền đóng 1 cuốn Bìa gáy Keo Nhiệt = (số tờ của 1 cuốn x 300đ)+7,000đ => tiền đóng 1 cuốn Ghim gáy = (số tờ của 1 cuốn x 80đ)+5,000đ * Tổng Phí xử lý file -dàn trang in...: 100,000đ cho 1 đơn hàng catalogue Giá của 1 cuốn: - Lấy tổng tiền của 4 mục trên (sau khi đã giảm giá nếu có) chia cho SL cuốn ra giá 1 cuốn. Sau đó + thêm tiền VAT 8%.
3	Cuốn Phiếu Quà Tặng (Gift Voucher) (Răng cưa - đóng cuốn...)	* Tổng tiền ruột: Dựa vào độ dày giấy, số lượng cuốn, số lượng trang, khổ TP, kỹ thuật in-cán màng... ở trên bảng giá tờ rơi để xác định tiền cho phần ruột của 1 cuốn. * Tiền khác: tiền cán răng cưa, tiền sổ nhảy, ... (nếu có). * Tiền đóng cuốn: = SL cuốn x tiền đóng 1 cuốn (tối thiểu 100,000đ, đã bao gồm tiền cán lần gấp + tề cạnh...) => Tiền đóng 1 cuốn Ghim Gáy = (số trang x 120đ)+5,000đ => Tiền đóng 1 cuốn Bìa gáy Keo Nhiệt = (số trang x 150đ)+7,000đ Giá của 1 cuốn: Lấy tổng tiền của 3 mục trên (sau khi đã giảm giá nếu có) chia cho SL cuốn.

BẢNG GIÁ GIA CÔNG - CÁC DỊCH VỤ SAU IN KHÁC- KHỔ IN KTS

STT	Tên dịch vụ	Cách tính giá (giá chưa VAT)
1	Cán đường gấp	=> Mẫu có 1 đường cán: giá 50đ/tờ cộng phí 50,000đ/ lô. => Mẫu có nhiều đường cán hơn thì lấy giá và phí trên nhân với số đường cán.
2	Cán răng cưa	=> Mẫu có 1 đường cán răng cưa: giá 100đ/tờ cộng phí 100,000đ/ lô. => Mẫu có nhiều đường cán răng cưa hơn thì lấy giá và phí trên nhân với số đường cán.
4	Bể bao thư, lót, thiệp, Brochure... (kích thước tiêu chuẩn không quá lớn)	* Giá tính 125đ/sp cộng phí 150,000đ/lô cho sp tiêu chuẩn như bao thư thiệp cưới... (Trường hợp bể phức tạp như có nhiều con nhỏ sẽ báo giá cụ thể riêng).
5	Bo 4 góc (thiệp bo góc 8mm, danh thiệp bo góc 5mm)	* 20,000đ/lô có SL dưới 400. Trên 400 tờ tính 50đ/tờ.
6	Khoan lỗ (mũi khoan 2.5 hoặc 4 & 5mm)	* 20,000đ/lô có SL dưới 400. Trên 400 tờ tính 50đ/tờ. (Trường hợp 2 lỗ giá gấp đôi).
7	Đóng mắt ngỗng, nút (4mm màu vàng)	* Trường hợp tiêu chuẩn (1 bộ gồm 2 tờ hình chữ nhật cùng cỡ với nhau): giá 400đ/ bộ, tối thiểu 50,000đ.(giá bao gồm cả mắt ngỗng). * Nếu tờ đóng có bề cung hoặc không bằng nhau thì giá tăng thêm 50đ. * Nếu tờ đóng nhiều hơn 2 tờ, mỗi tờ thêm sẽ tăng thêm 50đ.
8	Đóng nút tròn, nút (4mm màu vàng) (điều kiện SP bế sẵn lỗ 2.5mm, nếu sp chưa có lỗ thì tính thêm tiền khoan lỗ)	* Trường hợp tiêu chuẩn (1 bộ gồm 2 tờ: giá 600đ/ bộ, tối thiểu 50,000đ.(giá bao gồm cả nút). * Nếu tờ đóng nhiều hơn 2 tờ, mỗi tờ thêm sẽ tăng thêm 50đ.
9	CÁN MÀNG NHIỆT- Máy KTS (Áp dụng trường hợp gia công riêng, trường hợp có in áp theo bảng giá tờ rơi ở trên)	* Màng thông dụng (bóng, mờ): Cán 1 mặt 1.3đ/cm2, Cán 2 mặt 2.5đ/cm2. (Tối thiểu 1,000đ/ tờ cán và giá trị tiền cán màng tối thiểu 50,000đ/lô). * Màng đặc biệt (kim tuyến tơ tằm, kim tuyến cát, màng nhung): Cán 1 mặt 2.6đ/cm2, Cán 2 mặt 5đ/cm2. (Tối thiểu 2,000đ/ tờ cán và giá trị tiền cán màng tối thiểu 100,000đ/lô).
10	BẾ KỸ THUẬT SỐ - KHÔNG CẦN KHUÔN (Phù hợp bế lót thiệp uốn lượn, bế tag... với số lượng ít và ít có nhu cầu tái bản lại)	* Xét hệ số độ dày: Dưới 200g =1, từ 200 tới 300g hệ số 1.2, từ 301 tới 400g hệ số 2, từ 401 tới 500g hệ số 3, , từ 501g trở lên hệ số 4 * Công thức giá và xét tối thiểu: Đơn giá: 2.5đ/ cm2 x Kích thước khổ mở của sp x Hệ số độ dày. (xét thỏa 2 điều kiện: tối thiểu 100đ/ sp, tối thiểu 150,000đ/ lô hàng).